TÒA PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 238/2025/HS-PT
Ngày 10 tháng 9 Năm 2025

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Huynh

Các Thẩm phán: Ông Phan Tô Ngọc

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Hồng Vân – Thư ký Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc H – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 279/2025/TLPT-HS ngày 21 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo Hoàng Trung H1.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2024/HS-ST ngày 04/12/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo kháng cáo:

Hoàng Trung H1, sinh ngày 14 tháng 3 năm 1991, tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi thường trú: Ấp B, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã P, tỉnh Cà Mau); nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn (văn hóa): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng T, sinh năm 1954 và bà Mai Thị M, sinh năm 1959; có vợ tên Phan Ngọc M1, sinh năm 1988 và có 02 người con: lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2023; tiền sự, tiền án: đã được xóa;

Nhân thân: Năm 2014 bị xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", đã được xóa tiền sự. Tại Bản án số 10/2017/HS-ST ngày 22-5-2017 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Trung H1 02

năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ra trại ngày 19-01-2019. Chấp hành xong án phí vào ngày 22-7-2022 đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 12-01-2024 và chuyển sang tạm giam cho đến nay (Có mặt).

- Người bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo: Luật sư Hồ Dương L, Đoàn Luật sư tỉnh T (Có mặt). Địa chỉ:

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 15 phút, ngày 12-01-2024, tại đường tuần tra biên giới, khu vực cột mốc phụ 170/3 thuộc ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh, lực lượng Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế M2 cùng với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh T phối hợp với Phòng Phòng, chống ma túy và tội phạm – Bộ đội Biên phòng tỉnh T, Cục Phòng, chống ma túy và tội phạm Bộ, Công an huyện B và Chi cục Hải quan cửa khẩu M3, bắt quả tang bị cáo Hoàng Trung H1 vận chuyển 01 ba lô màu đen bên ngoài có chữ LILAN, bên trong có 01 túi nylon màu đỏ, trong túi nylon màu đỏ gồm có: 01 túi nylon màu đen, bên trong có chứa 03 túi nylon màu trắng có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy; 02 túi nylon màu xanh, cả 02 (hai) mặt đều có dòng chữ nước ngoài, có in hình đầu con hổ và số 998 bằng mực màu xanh, bên trong mỗi túi nylon màu xanh có chứa bọc nilon màu trắng, bên trong bọc nilon màu trắng có chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong theo quy định, ký hiệu M1).

* Tại Kết luận giám định số 106/BC-KTHS ngày 15-01-2024, Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong túi nylon màu trắng (ký hiệu M1.1) bên trong 02 (hai) túi nylon màu xanh bên ngoài ghi chữ nước ngoài và ghi số 998 bằng mực màu xanh gửi đến giám định là chất ma túy; loại Ketamine, khối lượng 1998,7353 gam.

- Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1.2) bên trong 03 (ba) túi nylon màu trắng loại bóp kẹp có viền màu đỏ gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Ketamine, khối lượng 298,2215 gam.

Quá trình điều tra xác định: Năm 2017, bị cáo H1 bị Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành án tại Phân trại số 1 - Trại giam C - Cà Mau. Trong quá trình chấp hành án, bị cáo H1 quen biết người đàn ông tên là "Minh T1" *(không rõ họ, địa chỉ)*. Sau khi chấp hành án xong, vào dịp Lễ Giáng Sinh năm 2023, bị cáo H1 gặp đối tượng T1 tại nhà thờ trên địa bàn thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Bị cáo H1 và đối tượng T1 đã kết bạn T2 và liên lạc với nhau.

Đến ngày 09-01-2024, do có mâu thuẫn với vợ nên bị cáo H1 đi xe khách Phương T3 từ Bạc Liêu đến Thành phố Hồ Chí Minh chơi hai ngày. Trong thời gian này, bị cáo H1 liên lạc với đối tượng T1 thì được T1 rủ sang Campuchia chơi thì bị cáo H1 đồng ý. Vào khoảng 09 giờ ngày 11-01-2024, bị cáo H1 đi xe Grap

từ Thành phố Hồ Chí Minh đến Cửa khẩu Quốc tế M4 và liên lạc với T1 và chờ tại một quán nước gần cửa khẩu sẽ có người đón và đưa sang Campuchia.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11-01-2024, bị cáo H1 được một người đàn ông (không xác định được đặc điểm, họ tên, địa chỉ) chở bị cáo H1 đi đường tiểu ngạch sang C và đến khách sạn H2, Campuchia thuê phòng và ở một mình tại khách sạn này.

Đến khoảng 09 giờ ngày 12-01-2024, đối tượng T1 mang 03 (ba) bịch ma túy loại Ketamine đến khách sạn gặp bị cáo H1. T1 lấy một ít ma túy trong 01 bịch ra và cùng bị cáo H1 sử dụng tại khách sạn. Số còn lại có khối lượng 298,2215 gam, T1 nhờ bị cáo H1 vận chuyển về Việt Nam giao cho người ở Thành phố Hồ Chí Minh (số điện thoại liên lạc sẽ thông báo sau). T1 rời khỏi khách sạn.

Khoảng 10 giờ ngày 12-01-2024, T1 điện thoại qua Telegam cho bị cáo H1 nói có bạn gửi một ít cơm (ma túy) và tiếp tục yêu cầu bị cáo H1 vận chuyển về Việt Nam, bị cáo H1 đồng ý. Khoảng 30 phút sau, có người đàn ông *(không rõ họ tên và địa chỉ)* đến gặp bị cáo H1 và người đàn ông này tự bỏ 02 (hai) bịch ma túy loại Ketamine, khối lượng 1998,7353 gam vào trong ba lô của H1 rồi rời khỏi khách sạn, bị cáo H1 biết rõ đây là ma túy do T1 nhờ vận chuyển về Việt Nam. Bị cáo H1 điện thoại qua Telegam cho T1 để hỏi cách thức về Việt Nam thì T1 nói đã sắp xếp người đến đón bị cáo H1 về Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 30 phút sau, có người đàn ông (không xác định được nhân thân, lai lịch) đến khách sạn chở bị cáo H1 nhập cảnh vào Việt Nam bằng đường tiểu ngạch. Khi đến khu vực cột mốc phụ 170/3 thuộc ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra còn xác định có một số tin nhắn trong điện thoại và lời khai ban đầu của bị cáo H1 thể hiện H1 có hành vi giúp sức cho người tên Minh T1 mua bán trái phép chất ma túy trước ngày bắt quả tang. Tuy nhiên, không thu được ma túy trong những ngày đó; không làm việc được với Minh T1 và những người mua ma túy và bị cáo H1 thay đổi lời khai không thừa nhận việc mua ma túy trước đó.

Ban đầu bị cáo H1 khai trong số ma túy thu giữ ngày bắt quả tang, có 01 bịch ma túy khối lượng 99,3095 gam là do bị cáo H1 mua của T1 với giá 50.000.000 đồng nhưng chưa trả tiền. Sau đó, bị cáo H1 thay đổi lời khai cho rằng không mua ma túy của T1, tất cả ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang đều là ma túy của T1 nhờ bị cáo H1 vận chuyển về Việt Nam đem đến Thành phố Hồ Chí Minh giao lại.

Về phong tỏa tài sản: Ngày 03-6-2024, Cơ quan điều tra, Công an tỉnh T đã tiến hành phong tỏa đối với tài khoản số 0916140390; số CIF 8989088 của bị cáo Hoàng Trung H1 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần P (O) với số tiền có trong tài khoản bị phong tỏa là 134.059 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKSTN-P1 ngày 30 tháng 9 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Hoàng Trung Hiếu về tội "Vận

chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2025/HS-ST ngày 04/12/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Trung H1 phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ điểm e khoản 4 Điều 250; Điều 40 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Trung H1 "Tử hình". Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Hoàng Trung H1 kháng cáo xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Hoàng Trung H1 trình bày: Thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu, bị cáo nhận thấy hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là trái pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư Võ Thanh T4 trình bày: Thống nhất với tội danh mà cấp sơ thẩm xét xử. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 thì hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy quy định mức hình phạt cao nhất là chung thân. Mặt khác, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thấy được hành vi sai trái của mình, đã ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Quan điểm của Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh:

- Về tố tụng: Thủ tục kháng cáo của bị cáo đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Trung H1 đều thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm. Do đó, tại thời điểm ngày 04/12/2025, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử tuyên bố bị cáo H1 phạm tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình và xử phạt

bị cáo H1 hình phạt tử hình là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 thì hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy quy định mức hình phạt cao nhất là chung thân, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định mới của pháp luật, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H1 từ hình phạt tử hình sang hình phạt tù chung thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Thủ tục kháng cáo đối với bị cáo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[1.2] Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Trung H1 đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 10 giờ ngày 12/01/2024, một người tên là T1 (không rõ lai lịch) điện thoại qua T5 cho bị cáo Hoàng Trung H1 nói có bạn gửi một ít cơm (ma túy) và tiếp tục yêu cầu bị cáo H1 vận chuyển về Việt Nam, bị cáo H1 đồng ý. Khoảng 30 phút sau có người đàn ông (không rõ họ tên và địa chỉ) đến gặp bị cáo H1 và người đàn ông này tự bỏ 02 (hai) bịch ma túy loại Ketamine, khối lượng 1.998,7353 gam và 01 bịch ma túy khối lượng 99,3095 gam vào trong ba lô của H1 rồi rời khỏi khách sạn, bị cáo H1 biết rõ đây là ma túy do T1 nhờ vận chuyển về Việt Nam. Bị cáo H1 điện thoại qua Telegam cho T1 để hỏi cách thức về Việt Nam thì T1 nói đã sắp xếp người đến đón bị cáo H1 về Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 30 phút sau, có người đàn ông (không xác định được nhân thân, lai lịch) đến khách sạn chở bị cáo H1 nhập cảnh vào Việt Nam bằng đường tiểu ngạch. Khi đến khu vực cột mốc phụ 170/3 thuộc ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên.

[2.2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức được rõ ma tuý là chất gây nghiện, không những gây ảnh hưởng

đến sức khoẻ của người sử dụng mà còn là nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nên Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển, tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Nhưng vì tư lợi cá nhân nên bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, vận chuyển lượng ma túy lớn 2.296,29568 gam Ketamnie từ Campuchia đưa vào lãnh thổ Việt Nam.

Tại tại điểm e khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định về "Tội vận chuyển trái phép chất ma túy" như sau:

"4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

e) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng 300 gam trở lên;"

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại thời điểm ngày 04/12/2025, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử tuyên bố bị cáo H1 phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình và xử phạt bị cáo H1 hình phạt tử hình là đúng quy định của pháp luật.

[2.3] Tuy nhiên, ngày 25/6/2025 Q khóa XV, tại kỳ họp thứ 9 đã thông qua Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, trong đó quy định mức hình phạt cao nhất của tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" là chung thân.

Mặt khác, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H1 đã thể hiện sự thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải nên đủ điều kiện áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải". Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[2.4] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy do có sự thay đổi về quy định của pháp luật, đồng thời bị cáo cũng đã thực sự thể hiện sự thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Hoàng Trung H1; sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Hoàng Trung H1 không phải chịu.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2025.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Trung H1; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2024/HS-PT ngày 04/12/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, như sau:

2. Tuyên bố bị cáo Hoàng Trung H1 phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm e khoản 4 Điều 250; Điều 40 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2025.

Xử phạt bị cáo Hoàng Trung H1 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2024.

3. Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Trung H1 để đảm bảo thi hành án.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo H1 không phải chịu.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VCT và KSXXPT tại Tp Hồ Chí Minh; (1)
- TAND tỉnh Tây Ninh; (3)
- VKSND tỉnh Tây Ninh; (1)
- Công an tỉnh Tây Ninh; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh; (1)
- Cục THA DS tỉnh Tây Ninh; (1)
- Trại tạm giam tỉnh Tây Ninh; (1)
- Bị cáo; (2)
- Lưu (5). 18b (ĐHV).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Huynh